TỈNH UỶ LAI CHÂU
BCĐ TỈNH VỀ XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN QCDC Ở CƠ SỞ
*
Số 40-QĐ/BCĐ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lai Châu, ngày 02 tháng 4 năm 2018

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 321
Ngày 18/4/2018

QUY ĐỊNH
Tiêu chí đánh giá hoạt động của Ban Chỉ đạo về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cấp huyện, thành phố, đảng ủy trực thuộc tỉnh và cấp cơ sở

- Căn cứ Hướng dẫn số 06-HD/TW, ngày 30/01/2018 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở về tiêu chí đánh giá hoạt động của ban chỉ đạo thực hiện QCDC các tỉnh, thành phố; bộ, ban, ngành, đoàn thể, đảng ủy trực thuộc Trung ương;

- Căn cứ Quyết định số 64-QĐ/BCĐ, ngày 15/01/2015 của Ban Chỉ đạo tỉnh về ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Quy định số 09-QĐ/BCĐ, ngày 01/3/2016 của Ban Chỉ đạo tỉnh Quy định hoạt động của Ban Chỉ đạo về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ các cơ quan, đơn vị, địa phương,

Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành quy định tiêu chí đánh giá hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cấp huyện, thành phố, đảng ủy trực thuộc tỉnh và cấp cơ sở như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng

Quy định này quy định tiêu chí đánh giá hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở cấp huyện, thành phố, đảng ủy trực thuộc tỉnh và cấp cơ sở (gồm các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị).

Điều 2. Mục đích

Đánh giá thực chất kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng và thực hiện QCDC cấp huyện, thành phố, đảng ủy trực thuộc tỉnh và cấp cơ sở; tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động; làm cơ sở đánh giá, xếp loại, xem xét thi đua, khen thưởng đối với Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở các địa phương, đơn vị.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc đánh giá, phân loại kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở hằng năm phải gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và kết quả thực hiện quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Việc đánh giá phải đảm bảo dân chủ, chính xác, khách quan, toàn diện; tránh tình trạng chấm điểm không dựa trên tiêu chí, chủ quan, hình thức.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Nội dung đánh giá

1. Đánh giá các hoạt động chủ yếu của Ban Chỉ đạo QCDC cấp huyện, thành phố, đảng ủy trực thuộc tỉnh và các xã, phường, thị trấn, gồm các nội dung sau:

- Công tác tổ chức.

- Công tác tham mưu.

- Công tác kiểm tra, giám sát.

- Công tác tuyên truyền, hướng dẫn.

- Xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến; chế độ thông tin báo cáo.

- Hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo.

- Hiệu quả tác động của thực hiện QCDC ở cơ sở *(có tiêu chí đánh giá kèm theo).*

2. Đánh giá các hoạt động chủ yếu của Ban Chỉ đạo QCDC các cơ quan, đơn vị *(có tiêu chí đánh giá kèm theo).*

Điều 5. Phương pháp tính điểm

Việc chấm điểm đối với từng nội dung, tiêu chí được căn cứ theo thang điểm và kết quả triển khai thực hiện, hồ sơ, tài liệu chứng minh của Ban Chỉ đạo các cấp. Tổng số điểm theo thang điểm cho các nội dung tiêu chí là 100 điểm. Cách chấm điểm đối với từng nội dung, tiêu chí thực hiện như sau:

1. Chỉ tính điểm đối với những nội dung đã thực hiện và hoàn thành.

2. Tính 0 điểm đối với các nội dung không thực hiện.

3. Trừ 25% số điểm đối với các nội dung thực hiện còn hạn chế; trừ 50% số điểm đối với các nội dung thực hiện chậm tiến độ.

Điều 6. Trình tự đánh giá, phân loại

1. Hằng năm, căn cứ Quy định này Ban Chỉ đạo huyện, thành phố, đảng ủy trực thuộc tỉnh tổ chức cho các đơn vị cơ sở trực thuộc tiến hành đánh giá kết quả hoạt động, tự chấm điểm xếp loại *(theo tiêu chí cấp xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị gửi kèm)* và gửi về Ban Chỉ đạo cấp huyện, thành phố, đảng ủy trực thuộc tỉnh trước ngày 30/11 hằng năm.

2. Ban Chỉ đạo QCDC các huyện, thành phố, đảng ủy trực thuộc tỉnh tiến hành đánh giá kết quả hoạt động, chấm điểm và bỏ phiếu xếp loại Ban Chỉ đạo cấp cơ sở; đánh giá kết quả hoạt động, tự chấm điểm và xếp loại Ban Chỉ đạo cấp mình *(theo tiêu chí cấp huyện, thành phố, đảng ủy trực thuộc tỉnh gửi kèm)* và gửi về Ban Chỉ đạo tỉnh trước ngày 05/12 hằng năm.

3. Ban Chỉ đạo tỉnh tiến hành họp xét, đánh giá, chấm điểm và bỏ phiếu xếp loại Ban Chỉ đạo QCDC các huyện, thành phố, đảng ủy trực thuộc tỉnh trước ngày 10/12 hằng năm.

Điều 7. Xếp loại kết quả thực hiện

1. Căn cứ vào tổng số điểm đạt được, Ban Chỉ đạo QCDC các cấp xếp loại kết quả thực hiện hằng năm như sau:

a) Loại tốt: Từ 90 đến 100 điểm, không có nội dung 0 điểm.

b) Loại khá: Từ 70 đến dưới 89 điểm.

c) Loại trung bình: Từ 50 điểm đến 69 điểm.

d) Loại yếu: Dưới 50 điểm.

2. Trong năm, Ban Chỉ đạo có thành viên bị xử lý kỷ luật Đảng, chính quyền, đoàn thể từ mức cảnh cáo trở lên do mất đoàn kết nội bộ, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm quy chế dân chủ, hoặc để xảy ra mất ổn định về an ninh, trật tự do không thực hiện tốt QCDC thì chỉ được xếp loại trung bình trở xuống.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở (Ban Dân vận Tỉnh ủy)

Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại của Ban Chỉ đạo QCDC cấp huyện, thành phố, đảng ủy trực thuộc tỉnh và tham mưu việc chấm điểm, xếp loại hằng năm, báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 9. Trách nhiệm các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở

Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các địa phương, đơn vị được phân công phụ trách thực hiện việc đánh giá, chấm điểm và xếp loại đảm bảo dựa vào tiêu chí, chính xác, khách quan.

Điều 10. Trách nhiệm của Ban Chỉ đạo QCDC cấp huyện, thành phố, đảng ủy trực thuộc tỉnh

1. Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC cấp huyện, thành phố, đảng ủy trực thuộc tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị, cơ sở trực thuộc thực hiện Quy định này.

2. Theo dõi, tổng hợp kết quả đánh giá, chấm điểm, xếp loại hằng năm của Ban Chỉ đạo cấp cơ sở trực thuộc; đề nghị cấp có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng những Ban Chỉ đạo hoạt động tốt, đồng thời có biện pháp kiểm điểm phê bình kịp thời với những Ban Chỉ đạo hoạt động còn hạn chế, yếu kém.

3. Tổ chức chấm điểm, xếp loại Ban Chỉ đạo cấp mình hằng năm và gửi về Ban Chỉ đạo tỉnh đúng thời gian quy định.

Điều 11. Trách nhiệm của Ban Chỉ đạo QCDC cấp cơ sở

Ban Chỉ đạo QCDC cấp cơ sở tự đánh giá, chấm điểm, xếp loại hằng năm theo quy định này gắn với thực hiện Hướng dẫn số 40-HD/BCĐ, ngày 20/8/2013 của Ban Chỉ đạo tỉnh về đánh giá, xếp loại việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của xã, phường, thị trấn theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11; Hướng dẫn số 74-HD/BCĐ, ngày 11/5/2015 của Ban Chỉ đạo tỉnh về đánh giá, xếp loại việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ; tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo cấp huyện, thành phố, đảng ủy trực thuộc xem xét, đánh giá xếp loại./.

PHÓ BÍ THƯ
Kiêm
TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

TỈNH ỦY LAI CHÂU

Vũ Văn Hoàn

Nơi nhận:
- BCĐ Trung ương về thực hiện QCDC ở cơ sở b/c),
- Thường trực Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện uỷ, thành ủy, đảng uỷ trực thuộc tỉnh,
- BCĐ các huyện, thành phố, đảng bộ trực thuộc tỉnh,
- Các đ/c thành viên BCĐ tỉnh,
- Tổ chuyên viên giúp việc BCĐ tỉnh,
- Lưu VPTU.

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở các huyện, thành phố, đảng ủy trực thuộc tỉnh

(kèm theo Quy định số 40-QĐ/BCĐ, ngày 02/4/2018 của Ban Chỉ đạo tỉnh)

TT	Nội dung tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm đơn vị tự chấm	Điểm BCĐ tỉnh chấm
1	**Công tác tổ chức**	**10**		
1.1	Có quyết định thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo *(nếu không có thay đổi, tính điểm tối đa).*	2		
1.2	Có quy chế hoạt động hoặc văn bản quy định về nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo *(nếu không có thay đổi, tính điểm tối đa).*	2		
1.3	Có văn bản phân công thành viên Ban chỉ đạo phụ trách lĩnh vực, địa bàn, đơn vị *(nếu không có thay đổi, tính điểm tối đa).*	2		
1.4	Có chương trình hoặc kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo hằng năm.	2		
1.5	Họp Ban Chỉ đạo đúng định kỳ, ít nhất 6 tháng một lần.	2		
2	**Công tác tham mưu**	**10**		
2.1	Tham mưu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo địa phương, đơn vị ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở *(nêu rõ văn bản vào mục ghi chú *).*	7		
2.2	Có đổi mới, sáng tạo trong hoạt động của Ban Chỉ đạo *(nêu rõ nội dung đổi mới, sáng tạo vào mục ghi chú *).*	3		
3	**Công tác kiểm tra, giám sát**	**20**		
3.1	Có kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm về việc xây dựng và thực hiện QCDC.	2		
3.2	Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ tại cơ sở theo đúng kế hoạch *(kiểm tra 30% - 50% số đầu mối trực thuộc trở lên được 15 điểm; kiểm tra 20%- 30% đầu mối được 10 điểm; kiểm tra 10% - 20% đầu mối được 8 điểm; kiểm tra dưới 10% được 6 điểm)*	15		
3.3	Có văn bản thông báo kết luận về kết quả kiểm tra, giám sát.	3		
4	**Công tác tuyên truyền, hướng dẫn**	**10**		
4.1	Có kế hoạch tập huấn, hướng dẫn về việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở hằng năm.	2		
4.2	Tổ chức tập huấn, hướng dẫn về việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở theo đúng kế hoạch.	4		

4.3	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản về quy chế dân chủ ở cơ sở đến với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân *(nêu rõ phương pháp, hình thức tuyên truyền, phổ biến vào mục ghi chú *)*	4		
5	**Xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến; chế độ thông tin báo cáo**	**20**		
5.1	Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo cấp trên đúng quy định.	10		
5.2	Trong năm, xây dựng và nhân rộng được mô hình, điển hình tiên tiến về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở *(nêu rõ mô hình, điển hình vào mục ghi chú *)*	10		
6	**Hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo**	**10**		
6.1	Tham gia họp Ban Chỉ đạo đầy đủ *(80% số thành viên Ban Chỉ đạo trở lên dự họp được 2 điểm, dưới 80% được 1 điểm)*	3		
6.2	Trong năm, mỗi thành viên ít nhất 1 lần trở lên kiểm tra QCDC lồng ghép với nhiệm vụ, lĩnh vực công tác (50% số thành viên trở lên thực hiện đúng quy định được 2 điểm, dưới 50% được 1 điểm).	3		
6.3	Nắm tình hình, lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ tại lĩnh vực, địa bàn, đơn vị được phân công phụ trách, báo cáo kịp thời những vấn đề phát sinh (90% số thành viên Ban Chỉ đạo trở lên báo cáo được 4 điểm, 70%-89% được 3 điểm, từ 50%-69% được 2 điểm, dưới 50% được 1 điểm).	4		
7	**Hiệu quả tác động của thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở**	**20**		
7.1	**Đối với huyện, thành phố** - Góp phần tăng trưởng kinh tế đạt và vượt chỉ tiêu mà Hội đồng nhân dân đề ra hằng năm.	10		
	- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ổn định, không có khiếu nại, tố cáo vượt cấp, đông người, không phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp được 10 điểm (nếu có khiếu nại, tố cáo vượt cấp, đông người trừ 3 điểm, nếu có phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp trừ 3 điểm).	10		
7.2	**Đối với đảng ủy trực thuộc tỉnh** - Góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của đơn vị, địa phương.	10		
	- Nội bộ đoàn kết, giải quyết 90% trở lên số đơn thư khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân trong năm liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan,	10		

	đơn vị được 10 điểm (nếu giải quyết 80%-89% được 9 điểm, từ 60 - 79% được 7 điểm, dưới 50% được 5 điểm).			
	Tổng cộng điểm	**100**		
	Xếp loại (Tốt, khá, trung bình, yếu)			

**** Ghi chú:***

- Các văn bản đã tham mưu cấp ủy, lãnh đạo địa phương, đơn vị ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện QCDC trong năm gồm:.....
- Những đổi mới, sáng tạo trong hoạt động của Ban Chỉ đạo là:.....
- Hình thức tổ chức tuyên truyền, phổ biến văn bản về QCDC ở cơ sở:.....
- Mô hình, điển hình về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở:.....



TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở cấp xã, phường, thị trấn

(kèm theo Quy định số 40-QĐ/BCĐ, ngày 02/4/2018 của Ban Chỉ đạo tỉnh)

TT	Nội dung tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm đơn vị tự chấm	Điểm BCĐ cấp huyện, thành phố chấm
1	**Công tác tổ chức**	**15**		
1.1	Có quyết định thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo *(nếu không có thay đổi, tính điểm tối đa).*	3		
1.2	Có quy chế hoạt động hoặc văn bản quy định về nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo *(nếu không có thay đổi, tính điểm tối đa).*	3		
1.3	Có văn bản phân công thành viên Ban chỉ đạo phụ trách lĩnh vực, địa bàn, đơn vị *(nếu không có thay đổi, tính điểm tối đa).*	3		
1.4	Có chương trình hoặc kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo hằng năm.	3		
1.5	Họp Ban Chỉ đạo đúng định kỳ, ít nhất 6 tháng một lần, lập hồ sơ Ban Chỉ đạo.	3		
2	**Công tác chỉ đạo**	**25**		
2.1	Triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo huyện, thành phố.	5		
2.2	Có đổi mới, sáng tạo trong hoạt động của Ban Chỉ đạo *(nêu rõ nội dung đổi mới, sáng tạo vào mục ghi chú *).*	10		
2.3	Chỉ đạo cụ thể việc triển khai thực hiện Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11, Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ.	10		
3	**Công tác phổ biến, tuyên truyền, quán triệt**	**10**		
3.1	Có kế hoạch tuyên truyền về việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở hằng năm.	5		
3.2	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản về quy chế dân chủ ở cơ sở đến với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân *(nêu rõ phương pháp, hình thức tuyên truyền, phổ biến vào mục ghi chú *)*	5		
4	**Xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến; chế độ thông tin báo cáo**	**10**		
4.1	Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo cấp trên đúng quy định.	5		

4.2	Xây dựng được mô hình, điển hình tiên tiến về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở *(nêu rõ mô hình, điển hình vào mục ghi chú *)*	5		
5	**Hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo**	**15**		
5.1	Tham gia họp Ban Chỉ đạo đầy đủ (80% số thành viên Ban Chỉ đạo trở lên dự họp được 2 điểm, dưới 80% được 1 điểm).	3		
5.2	Trong năm, mỗi thành viên ít nhất 1 lần trở lên kiểm tra QCDC lồng ghép với việc thực hiện hương ước, quy ước, các quy định về thực hiện dân chủ gắn với nhiệm vụ, lĩnh vực công tác (50% số thành viên trở lên thực hiện đúng quy định được 3 điểm, dưới 50% được 2 điểm).	5		
5.3	Nắm tình hình, lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ tại lĩnh vực, địa bàn, đơn vị được phân công phụ trách, báo cáo kịp thời những vấn đề phát sinh (90% số thành viên Ban Chỉ đạo trở lên báo cáo được 4 điểm, 70%-89% được 3 điểm, từ 50%-69% được 2 điểm, dưới 50% được 1 điểm).	7		
6	**Hiệu quả tác động của thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở**	**25**		
6.1	Góp phần tăng trưởng kinh tế, đạt và vượt chỉ tiêu mà Hội đồng nhân dân đề ra hằng năm.	10		
6.2	Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ổn định, không có khiếu nại, tố cáo vượt cấp, đông người, không phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp được 15 điểm (nếu có khiếu nại, tố cáo vượt cấp, đông người trừ 7 điểm, nếu có phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp trừ 7 điểm).	15		
	Tổng cộng điểm	**100**		
	Xếp loại (Tốt, khá, trung bình, yếu)			

**** Ghi chú:***

- Những đổi mới, sáng tạo trong hoạt động của Ban Chỉ đạo là:.....
- Hình thức tổ chức tuyên truyền, phổ biến văn bản về QCDC ở cơ sở:.....
- Mô hình, điển hình về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở:.....

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ các cơ quan, đơn vị

(kèm theo Quy định số 40-QĐ/BCĐ, ngày 02/4/2018 của Ban Chỉ đạo tỉnh)

TT	Nội dung tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm đơn vị tự chấm	Điểm BCĐ các đảng ủy trực thuộc chấm
1	Có quyết định thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo *(nếu không có thay đổi, tính điểm tối đa).*	5		
2	Có quy chế hoạt động hoặc văn bản quy định về nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo *(nếu không có thay đổi, tính điểm tối đa).*	5		
3	Có văn bản phân công thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách lĩnh vực, địa bàn, đơn vị *(nếu không có thay đổi, tính điểm tối đa).*	5		
4	Có kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo.	5		
5	Họp Ban Chỉ đạo đúng quy chế hoạt động.	5		
6	Chỉ đạo và tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản về quy chế dân chủ ở cơ sở, các quy chế, quy định liên quan đến thực hiện dân chủ với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.	10		
7	Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo cấp trên đúng quy định.	10		
8	Phối hợp tổ chức tốt Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức đúng quy định.	10		
9	Lập hồ sơ lưu trữ văn bản liên quan đến việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở.	5		
10	Phối hợp với Ban chấp hành công đoàn cơ sở chỉ đạo thành lập và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.	5		
11	Phối hợp tham gia tổ chức tiếp và giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại tố cáo của CBCCVC.	5		
12	Tổ chức tổng kết, đánh giá việc thực hiện QCDC trong cơ quan, đơn vị.	10		
13	Hiệu quả tác động của việc thực hiện QCDC góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.	10		
14	Nội bộ cơ quan, đơn vị đoàn kết	10		
	Tổng cộng điểm	**100**		
	Xếp loại (Tốt, khá, trung bình, yếu)			